

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số 263-QĐ/TW

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2014

ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG
ĐẾN
Số: 8811. Ngày 13/10/2014
Chuyên: Arh Dương
Lưu hồ sơ:

QUY ĐỊNH

xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm

- Căn cứ Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XI;

Bộ Chính trị quy định về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm như sau :

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1- Quy định này quy định nội dung vi phạm do tập thể tổ chức đảng bàn và quyết định; hình thức xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng vi phạm.

2- Tổ chức đảng vi phạm bị xử lý kỷ luật gồm : chi uỷ, chi bộ, đảng uỷ bộ phận, đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cơ sở; cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ từ cấp trên cơ sở trở lên; uỷ ban kiểm tra các cấp; các ban cán sự đảng, đảng đoàn.

Xem xét, xử lý kỷ luật phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng loại tổ chức đảng và nội dung vi phạm, bảo đảm công minh, chính xác.

3- Trường hợp tổ chức đảng vi phạm những nội dung chưa nêu trong Quy định này thì căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và vận dụng Quy định này để xử lý kỷ luật cho phù hợp.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1- Tổ chức đảng : Là tổ chức do đại hội bầu hoặc do cấp uỷ có thẩm quyền bầu hay chỉ định thành lập, hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và quyết định theo đa số.

2- Tổ chức đảng vi phạm kỷ luật đảng : Là việc tổ chức đảng không tuân theo, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn, thông báo... của Đảng (gọi chung là nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng); nghị định, chỉ thị, quy định, quyết định, chính sách, pháp luật... của Nhà nước (gọi chung là chính sách, pháp luật của Nhà nước).

